

Bản án số: 05/2023/HS-ST
Ngày 05-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, TH2 PHỐ HẢI PHÒNG

- Th2 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Quỳnh Như.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đặng Thị Thu Hiền;

Bà Phạm Thị Kim Thu.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, Th2 phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Th2 phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diệu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, Th2 phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 84/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Vũ Thị Bích Th, sinh ngày 13 tháng 6 năm 1971 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Số 37 Kiến Thiết, phường Sở D, quận Hồng B, Th2 phố Hải Phòng; chỗ ở hiện tại: Số 15/01/350 đường Hùng V, phường Sở D, quận Hồng B, Th2 phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Ngọc Th (đã chết) và bà Cù Thị O; có chồng là Phạm Văn Tr (đã ly hôn) và 02 con, lớn nhất sinh năm 1992; nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 152/2017/HSST ngày 25 tháng 9 năm 2017, Tòa án nhân dân quận Lê Chân, Th2 phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xóa án tích); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/8/2022, chuyển tạm giam từ ngày 17/8/2022. Có mặt;

- Người làm chứng: Anh Trần Trung Th2. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 09/08/2022 lực lượng Công an kiểm tra tại khu vực gầm cầu Bính, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, Hải Phòng phát hiện đối tượng Trần Trung Th2, sinh năm: 1988 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra thu giữ trong túi quần bên phải phía trước của Th2 đang mặc có 02 (hai) vỏ túi nilon trong bóm dính tinh thể màu trắng, nghi là ma túy.

Tại Cơ quan điều tra Th2 khai nhận do nghiện ma túy nên khoảng 11 giờ cùng ngày Th2 đến nhà Vũ Thị Bích Th ở số 15/01/350 đường Hùng Vương, Sở Dầu, Hồng Bàng, Hải Phòng mua 02 túi ma túy mang về gầm cầu Bính sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra đưa về trụ sở làm việc.

Cơ quan điều tra ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Thị Bích Th, thu giữ: Một túi nilon trong chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là ma túy (Mẫu KX 01). Một túi nilon mép dán màu vàng cam chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là ma túy và 01 (một) túi nilon mép dán màu vàng cam trong chứa 14 (mười bốn) túi nilon nhỏ trong các túi đều chứa tinh thể màu trắng, nghi là ma túy (Mẫu KX 02). Bốn túi nilon cm đều chứa các viên nén hình tròn màu đỏ nghi là ma túy (Mẫu KX 03). Bốn bộ dụng cụ gồm: cóong Th tinh bóm dính tạp chất màu nâu, ống hút, nghi là ma túy (Mẫu KX04). Một cân tiểu ly màu xám; 11 (mười một) ống hút nhựa màu trắng; 05 (năm) cóong Th tinh chưa qua sử dụng; 01 (một) túi nilon có mép dán bên trong có 03 (ba) túi nilon đều chứa các vỏ túi nilon chưa qua sử dụng.

Vũ Thị Bích Th khai nhận: Do nghiện ma túy đã nên Th nảy sinh ý định mua ma túy bán lại cho các con nghiện để kiếm lời. Th đã mua bán ma túy, cụ thể: Khoảng 18 giờ ngày 29/7/2022, Th đi một mình đến nhà của một người nam giới tên H ở khu vực đường Cống Nãi, An Đồng, An Dương, Hải Phòng hỏi mua 14 (mười bốn) viên ma túy "đá", H đồng ý bán với giá tiền là 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng, hẹn Th ra gốc cây cách nhà H khoảng 100 mét, H đưa cho Th 04 (bốn) túi nilon bên trong chứa 14 (mười bốn) viên ma túy "đá" hình tròn, màu đỏ. Số ma túy này Th mang về nhà sử dụng được 02 (hai) viên, còn lại 12 (mười hai) viên Th cất ở nhà mục đích bán cho các con nghiện kiếm lời với giá là 60.000 (sáu mươi nghìn) đồng/ 01 viên để hưởng lợi 10.000 (mười nghìn) đồng/ 01 viên, nH chưa kịp bán thì bị bắt giữ. Đến ngày 08/8/2022, Th tiếp tục đến nhà H mua 02 (hai) túi nilon có chứa ma túy "đá" với giá tiền là 5.000.000 (năm triệu) đồng. Th đã thanh toán được cho H 3.500.000 (ba triệu năm trăm nghìn) đồng, còn nợ lại 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng hẹn thanh toán sau. Số ma túy này Th mang về nhà chia Th2 14 (mười bốn) túi nilon nhỏ và 02 (hai) túi nilon có kích thước lớn hơn cất giấu trong nhà mục đích bán cho các con nghiện. Đối với các túi nilon nhỏ Th sẽ bán lại với giá 200.000 (hai trăm nghìn) đồng/01 túi nilon hưởng lợi 20.000 (hai mươi nghìn) đồng. Khoảng 11 giờ ngày 09/8/2022 khi đang ở nhà thì có một người nam giới (không biết tên) hỏi mua ma túy "đá". Th đồng ý bán và nhận của người nam giới 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng gồm 02 (hai) tờ tiền

polyme mệnh giá 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, đưa cho người nam giới 02 (hai) túi nylon trong có chứa ma túy "đá". Việc bán ma túy cho người nam giới trên Th được hưởng lợi 40.000 (bốn mươi nghìn) đồng.

Bản Kết luận giám định số 394/KI-KTHS(MT) ngày 12/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP Hải Phòng kết luận:

Tinh thể bám dính trong túi nylon ký hiệu mẫu KT gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Không đủ điều kiện xác định khối lượng chất ma túy bám dính.

Tinh thể của mẫu KX 01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 9,93 gam, là loại Methamphetamine.

Tinh thể của mẫu KX 02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 5,71 gam, là loại Methamphetamine.

Viên nén của mẫu KX 03 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 1,20 gam, là loại Methamphetamine.

Tạp chất màu nâu bám dính trong mẫu KX 04 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Không đủ điều kiện xác định khối lượng chất ma túy bám dính.

Tại Cáo trạng số 03/CT-VKSHB, ngày 08-12-2022, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Th2 phố Hải Phòng truy tố bị cáo Vũ Thị Bích Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo đều nhận tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám xét, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng thu giữ, các Kết luận giám định và nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Vũ Thị Bích Th từ 09 năm tù đến 09 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ.

Phạt tiền bị cáo từ 5 triệu đồng đến 10 triệu đồng sung quỹ nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định; ống hút, công Th tình chưa qua sử dụng; cân tiểu ly. Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh của bị cáo.

+ Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 400.000 (Bốn trăm nghìn đồng) thu lợi bất chính để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo không có quan điểm tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát, phần lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Xét người làm chứng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, Th2 phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng.

- Về tội danh:

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như nội dung đã nêu trên. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản khám xét khẩn cấp, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng thu giữ, các Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Ngày 09/8/2022 Vũ Thị Bích Th có hành vi bán ma túy Methamphetamine cho Trần Trung Th2, khi đối tượng Th2 đang sử dụng ma túy tại khu vực gầm cầu Bính thuộc phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện. Qua điều tra, Th2 khai mua ma túy của Vũ Thị Bích Th, Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp nhà của Th, thu giữ lượng ma túy còn lại tại nhà gồm 16,84gam Methamphetamine với mục đích để Th bán lại kiếm lời. Hành vi trên của Vũ Thị Bích Th đã phạm tội

“Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về tình tiết định khung hình phạt:* Bị cáo Vũ Thị Bích Th đã có hành vi tàng trữ trái phép ma túy là Methamphetamine với mục đích bán kiếm lời. Số ma túy Cơ quan công an thu giữ của bị cáo có khối lượng 16,84 gam. Việc bị cáo khai trong hai ngày 29/7/2022 và ngày 08/8/2022 có mua ma túy của một người đàn ông tên H (Cơ quan điều tra xác định là Đặng Thế C, tiến hành cho bị cáo nhận dạng bản ảnh và khám xét chỗ ở của Cường không thu giữ tài liệu, đồ vật gì liên quan đến vụ án; đối chất giữa bị cáo và Cường nhưng Cường khai nhận không biết bị cáo là ai và không mua bán ma túy với bất cứ ai. Do đó, hành vi của bị cáo bị xét xử theo tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm i “*Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam*” khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[5] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm Luật Phòng, chống ma túy, mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác gây mất trật tự an toàn xã hội. Đây là tệ nạn xã hội gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân nên phải xem xét, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

- *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:*

[6] *Về nhân thân:* Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 152/2017/HSST ngày 25 tháng 9 năm 2017, Tòa án nhân dân quận Lê Chân, Th2 phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” mặc dù đã được xóa án tích nH cần đánh giá bị cáo có nhân thân không tốt.

[7] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Th2 khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội của mình, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] *Về hình phạt:*

[9.1] Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mục đích của hình phạt, nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội. Xét thấy, cần xử phạt bị cáo mức án trên khởi điểm của khung hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng mới có tác dụng giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật.

[9.2] *Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến

500.000.000 đồng. Xét thấy, bị cáo có công việc, thu nhập không ổn định, do đó, cần phạt bị cáo số tiền 5.000.000 đồng là số tiền thấp nhất để sung quỹ nhà nước.

[10] *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[10.1] Đối với vật chứng gồm: 01 phong bì dán trong có vỏ bao bì còn lại sau giám định; 02 phong bì thư dán kín trong có vật chứng còn lại sau giám định; 11 ống hút nhựa màu trắng; 05 cồng Th tinh chưa qua sử dụng; 01 túi nilon mép dán màu đỏ kích thước 8x13cm bên trong có 03 túi nilon đều chứa các vỏ túi nilon nhỏ kích thước 5x2cm chưa qua sử dụng; 01 cân tiểu ly. Xét đây là những công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội của bị cáo và giá trị sử dụng còn lại không đáng kể nên tịch thu tiêu hủy.

[10.2] Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh đã qua sử dụng, bị cáo không sử dụng vào liên lạc phạm tội. Tại phiên tòa, bị cáo không đề nghị nhận lại nên phát mai sung quỹ nhà nước đối với chiếc điện thoại này.

[10.3] Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 400.000 đồng vào Ngân sách nhà nước là tiền bị cáo thu được việc bán ma túy cho Trần Trung Th2.

[11] *Về những nội dung khác có liên quan đến vụ án*:

[11.1] Đối với người đàn ông tên H bán ma túy cho Th, tài liệu điều tra xác định tên thật là Đặng Thế C, sinh năm 1970, ĐKNKTT: Tổ 67 Nghĩa Xá, quận Lê Chân, Th2 phố Hải Phòng; chỗ ở: Cống Nải, An Đồng, An Dương, Hải Phòng. Tiến hành cho bị cáo Th nhận dạng bản ảnh do Cơ quan công an lập. Quá trình khám xét chỗ ở của Cường không thu giữ đồ vật, tài liệu liên quan đến vụ án, ngoài ra, trong quá trình đối chất với bị cáo Th thì Cường khai nhận không biết Th là ai và không mua bán ma túy với ai. Tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ khởi tố đối với Đặng Thế C về tội Mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[11.2] Đối với Trần Trung Th2 có hành vi mua của bị cáo Th 02 túi nilon chứa ma túy “đá” với giá 400.000 đồng sau đó mang về chân cầu Bính sử dụng. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Th2 đã vi phạm khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP. Công an quận Hồng Bàng đã ra Quyết định xử lý hành chính là có căn cứ.

[12] *Về án phí và quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Vũ Thị Bích Th: **09 (chín) năm 06 (sáu) tháng**

tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/8/2022.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

+ Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 400.000 (Bốn trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 01(một) phong bì thư dán kín trong có vỏ bao bì còn lại sau giám định, có dấu niêm phong số 394MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Th2 phố Hải Phòng;

- 01(một) phong bì thư dán kín trong có vật chứng còn lại sau giám định, có dấu niêm phong số 393MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Th2 phố Hải Phòng;

- 01(một) phong bì thư dán kín trong có vật chứng còn lại sau giám định, có dấu niêm phong số 394MT- A/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Th2 phố Hải Phòng;

- 01(một) cân tiểu ly màu xám;

- 11 (mười một) ống hút nhựa màu trắng; 05 (năm) cọng Th tinh chưa qua sử dụng;

- 01(một) túi nilon mép dán màu đỏ kích thước 8x13cm bên trong có 03(ba) túi nilon đều chứa các vỏ túi nilon nhỏ kích thước 5x2cm chưa qua sử dụng;

+ Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh có số IMEI: 356317/05/511931/5 (đã qua sử dụng) của bị cáo Vũ Thị Bích Th.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận giữa Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, Th2 phố Hải Phòng ngày 13-12-2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng).

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại

các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Quỳnh Như

TH2 VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Quỳnh Như

